

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM
KỲ THI KTHP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025
Trình độ: ĐẠI HỌC; Ngày thi: 13/5/2025
Môn: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 1
(Đáp án - thang điểm gồm 03 trang)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Đơn vị tính: đồng	
	1a/ Nợ TK 1121 60.000.000 Có TK 131 (B) 60.000.000	0,25
	1b/ Nợ TK 2293 30.000.000 Nợ TK 6426 10.000.000 Có TK 131 (B) 40.000.000	0,5
	2a/ Nợ TK 156 14.000.000 Có TK 632 14.000.000	0,25
	2b/ Nợ TK 5213 20.000.000 Nợ TK 33311 2.000.000 Có TK 131 (C) 22.000.000	0,5
	3a/ Nợ TK 1121 5.000.000 Có TK 711 5.000.000	0,25
	3b/ Nợ TK 811 500.000 Có TK 1111 500.000	0,25
	4a/ Nợ TK 632 20.000.000 Có TK 155 20.000.000	0,25
	4b/ Nợ TK 131(E) 44.000.000 Có TK 511 40.000.000 Có TK 33311 4.000.000	0,25
	5/ Nợ TK 1121 18.000.000 Có TK 131(C) 18.000.000 (40.000.000 – 22.000.000)	0,25
	6/ Nợ TK 6426 15.000.000 Có TK 2293(A) 15.000.000	0,25
	Tổng điểm câu 1	3,0đ

Câu	Nội dung	Điểm
2	Đơn vị tính: đồng	
	1/ Nợ TK 211 (Y) 180.000.000 Nợ TK 214 20.000.000 Có TK 211 (X) 200.000.000	0,5
	2a/ Nợ TK 811 150.000.000 Nợ TK 214 10.000.000 Có TK 211 (K) 160.000.000	0,25
	2b/ Nợ TK 131(Q) 154.000.000 Có TK 711 140.000.000 Có TK 33311 14.000.000	0,5
	2c/ Nợ TK 211 (H) 1.500.000 Nợ TK 133 150.000 Có TK 1111 1.650.000	0,25
	2d/ Nợ TK 211 (H) 160.000.000 Nợ TK 133 16.000.000 Có TK 331(Q) 176.000.000	0,5
	2e/ Nợ TK 331(Q) 176.000.000 Có TK 1121 22.000.000 Có TK 131(Q) 154.000.000	0,5
	3/ Nợ TK 3562 10.000.000 Có TK 711 10.000.000	0,25
	4/ Nợ TK 3533 30.000.000 Có TK 411 30.000.000	0,25
	Tổng điểm câu 2	3,0đ
3	Đơn vị tính: đồng	
	1/ Nợ TK 622 200.000.000 Nợ TK 627 20.000.000 Nợ TK 641 40.000.000 Nợ TK 642 60.000.000 Có TK 334 320.000.000	0,5
	2/ Nợ TK 622 47.000.000 (200.000.000 x 23,5%) Nợ TK 627 4.700.000 (20.000.000 x 23,5%) Nợ TK 641 9.400.000 (40.000.000 x 23,5%)	0,5

Câu	Nội dung		Điểm
	Nợ TK 642	14.100.000 (60.000.000 x 23,5%)	
	Có TK 3382	6.400.000 (320.000.000 x 2%)	
	Có TK 3383	56.000.000 (320.000.000 x 17,5%)	
	Có TK 3384	9.600.000 (320.000.000 x 3%)	
	Có TK 3386	3.200.000 (320.000.000 x 1%)	
	3/ Nợ TK 334	33.600.000 (320.000.000 x 10,5%)	
	Có TK 3383	25.600.000 (320.000.000 x 8%)	
	Có TK 3384	4.800.000 (320.000.000 x 1,5%)	
	Có TK 3386	3.200.000 (320.000.000 x 1%)	0,5
	4/ Nợ TK 622	2.000.000	
	Có TK 335	2.000.000	0,25
	5/ Nợ TK 334	6.000.000	
	Có TK 3335	6.000.000	0,25
	6/ Nợ TK 3531	5.000.000	
	Có TK 334	5.000.000	0,25
	7/ Nợ TK 334	1.500.000	
	Có TK 1388	1.000.000	
	Có TK 141	500.000	0,25
	8a/ Nợ TK 3383	81.600.000 (320.000.000 x 25,5%)	
	Nợ TK 3384	14.400.000 (320.000.000 x 4,5%)	
	Nợ TK 3386	6.400.000 (320.000.000 x 2%)	
	Có TK 1121	102.400.000	0,5
	8b/ Nợ TK 3382	6.400.000 (320.000.000 x 2%)	
	Có TK 1121	6.400.000	0,5
	9/ Nợ TK 334	283.900.000	
	Có TK 1121	283.900.000 (320.000.000 + 5.000.000 - 33.600.000 - 6.000.000 - 1.500.000)	0,5
Tổng điểm câu 3			4,0đ